

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN LONG BIÊN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **486/2020/QĐST-HNGĐ**

*Long Biên, ngày 03 tháng 9 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 465/2020/TLST-HNGĐ ngày 25/8/2020 về việc **Tranh chấp ly hôn** giữa:

Nguyên đơn: **Chị Lê Thị Thu L**, sinh năm 1977

HKTT: Đội u, xã K, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội

Cư trú: Số C phố L, phường V, quận Long Biên, TP. Hà Nội

Bị đơn: **Anh Ngụy Cao T**, sinh năm 1978

HKTT: Đội u, xã K, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội

Cư trú: Căn hộ A, chung cư R, phường P, quận Long Biên, TP. Hà Nội

- Căn cứ Điều 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 51, 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 26/8/2020.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 26/8/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Thu L và anh Ngụy Cao T.**

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:**

**2.1.** Về con chung: Xác nhận anh chị có 03 con chung là Nguyễn Lê Thùy D, sinh ngày 31/12/2002; Nguyễn Bảo Tr, sinh ngày 16/9/2012 và Nguyễn Khắc Đ, sinh ngày 17/12/2015. Khi li hôn, anh chị thống nhất giao con chung là Nguyễn Lê Thùy D và Nguyễn Bảo Tr cho chị Lê Thị Thu L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao con chung là Nguyễn Khắc Đ cho anh Nguyễn Cao T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng kể từ tháng 9/2020 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không ai phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho ai.

***Không ai được cản trở quyền thăm nom và chăm sóc con chung.***

**2.2.** Về tài sản chung và công nợ chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.3.** Về án phí: Chị L, anh T mỗi người phải chịu 75.000đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị L tự nguyện chịu cả án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị L đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí theo Biên lai số 0016241 ngày 25/8/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, thành phố Hà Nội, nay được trả lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- UBND xã Kim Chung, huyện Đông Anh, Hà Nội (Số 22 ngày 26/6/2002);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

***Lê Thị Thanh Loan***